



DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED TESTS

(Kèm theo quyết định số/attachment with decision: 3729 /QĐ – VPCNCLQG
ngày 29 tháng 12 năm 2025 của giám đốc Văn phòng Công nhận chất lượng
quốc gia/of BoA Director)

Tên phòng thí nghiệm: **Phòng thử nghiệm cơ lý**
Laboratory: **Mechanical and Physical Testing Laboratory**

Tổ chức /Cơ quan chủ quản: **Trường Cao đẳng Dầu khí**
Organization: **Petrovietnam College**

Số hiệu/ Code: **VILAS 370**

Chuẩn mực công nhận
Accreditation criteria **ISO/IEC 17025:2017**

Lĩnh vực: **Cơ**
Field: **Mechanical**

Người quản lý/
Laboratory manager: **Nguyễn Văn Liêm**

Hiệu lực công nhận
Period of Validation: **Kể từ ngày 29/12/2025 đến ngày 28/12/2030**

Địa chỉ: **120 Trần Phú, Phường Vũng Tàu, TP. Hồ Chí Minh**
Address: **120 Tran Phu, Vung Tau ward, Ho Chi Minh city**

Địa điểm: **762 Cách Mạng Tháng Tám, Phường Bà Rịa, TP. Hồ Chí Minh**
Location: **762 Cach Mang Thang Tam, Ba Ria ward, Ho Chi Minh city**

Điện thoại/ Tel: **0923 115 886; 0977 748 889**

Email: **liemnv@pvcollege.edu.vn**
thoaihq@pvcollege.edu.vn

Website:

DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN
LIST OF ACCREDITED TESTS
VILAS 370

Lĩnh vực thử nghiệm: Cơ
Field of testing: Mechanical

TT	Tên sản phẩm, vật liệu được thử/ <i>Materials or product tested</i>	Tên phép thử cụ thể <i>The name of specific tests</i>	Giới hạn định lượng (nếu có)/ Phạm vi đo <i>Limit of quantitation (if any)/range of measurement</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>
1.	Vật liệu kim loại <i>Metallic materials</i>	Thử kéo (Xác định giới hạn chảy, giới hạn bền, độ giãn dài, độ thắt) <i>Tension test</i> (<i>Determination of yield strength, tensile strength, elongation, reduction of area</i>)	Max 600 kN	ASTM A370-24 ASTM E8/E8M-24 ISO 6892-1:2019
2.		Thử kéo theo chiều dày (Xác định giới hạn bền, độ thắt) <i>Through thickness test</i> (<i>Determination of tensile strength, reduction of area</i>)	Max 600 kN	ASTM A770-03(2018)
3.		Thử uốn <i>Bend test</i>	Max 180°	ASTM A370-24 ASTM E290-22 ISO 7438:2016
4.		Thử độ cứng Vickers <i>Vickers hardness test</i>	HV10	ASTM E92-23 ISO 6507-1:2023
5.		Thử va đập kiểu con lắc <i>Charpy Impact test</i>	Max 406 J -80°C ~ nhiệt độ phòng/ Room Temp; Tại/ at -196 °C	ASTM A370-24 ASTM E23-25 ISO 148-1:2016
6.	Mối hàn kim loại <i>Metallic Welds</i>	Chuẩn bị mẫu <i>Sample Preparation</i>		ASME Section IX:2023 API 1104, 22nd Edition, Errata 1:2023 AWS D1.1/D1.1M:2025 ISO 15614-1:2017 + A1:2019
7.		Thử kéo (Xác định giới hạn bền) <i>Tension test (Determination of tensile strength)</i>	Max 600 kN	ASTM A370-24 ASTM E8/E8M-24 ISO 4136:2022 ISO 5178:2019
8.		Thử uốn <i>Bend test</i>	Max 180°	ASTM A370-24 ASTM E290-22 ISO 5173:2023

DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN
LIST OF ACCREDITED TESTS
VILAS 370

TT	Tên sản phẩm, vật liệu được thử/ <i>Materials or product tested</i>	Tên phép thử cụ thể <i>The name of specific tests</i>	Giới hạn định lượng (nếu có)/ Phạm vi đo <i>Limit of quantitation (if any)/range of measurement</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>
9.	Mối hàn kim loại <i>Metallic Welds</i>	Thử bẻ gãy mối hàn góc <i>Fillet weld break test</i>	Max 600 kN	AWS D1.1/D1.1M:2025 ISO 9017:2017
10.		Thử va đập kiểu con lắc <i>Charpy Impact test</i>	Max 406 J -80°C ~ nhiệt độ phòng/ Room Temp; Tại/ at -196 °C	ASTM E23-25 ISO 9016:2022
11.		Thử độ cứng Vickers <i>Vickers hardness test</i>	HV10	ASTM E92-23 ISO 9015-1:2001
12.		Kiểm tra tổ chức thô đại (macro) <i>Macrostructure examination</i>	Up to 20X	ISO 17639:2022

Ghi chú/ Notes:

- ISO: Tổ chức Tiêu chuẩn hóa Quốc tế/ *International Organization for Standardization*
- ASTM: Hội Thử nghiệm và Vật liệu Mỹ/ *American Society for Testing and Materials*
- ASME: Hiệp hội Kỹ sư Cơ khí Hoa Kỳ/ *American Society of Mechanical Engineers*
- API: Viện Dầu khí Mỹ/ *American Petroleum Institute*
- AWS: Hiệp hội Hàn Hoa Kỳ/ *American Welding Society*
- DNV: Tổ chức Chứng nhận DNV/ *Det Norske Veritas*

Trường hợp Trường Cao đẳng Dầu khí cung cấp dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hoá thì Trường Cao đẳng Dầu khí phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for the PetroVietnam college that provides product quality testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*


